

Số: 37/2001/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Năm trật tự đô thị - 2001

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;

- Căn cứ Chỉ thị số 02/2001/CT-UB ngày 16/03/2001 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai tổ chức thực hiện 12 chương trình và công trình trọng điểm của thành phố trong giai đoạn 2001 – 2005 và kế hoạch thực hiện “Năm trật tự đô thị” trong năm 2001;

- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông công chánh (công văn số 125/GT - TCCB ngày 27/4/2001) về việc duyệt kế hoạch thực hiện “Năm trật tự đô thị”;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch thực hiện “Năm trật tự đô thị” nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước để giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị trên toàn địa bàn thành phố.

Điều 2. Thủ trưởng tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố căn cứ theo nhiệm vụ, tình hình của đơn vị và nội dung kế hoạch thực hiện “Năm trật tự đô thị” nêu tại Điều 1 để xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực tham gia thực hiện kế hoạch chung nhằm đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất trong lĩnh vực đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở ban ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang của thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận-Huyện, Phường-Xã, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- TT/TU, TT/HĐND.TP
- TT/UBND.TP - UB MTTQVN.TP
- Văn phòng Thành Ủy
- Các Báo, Đài (để tuyên truyền)
- VPUB : PVP/ĐT, các Tổ NCTH
- Tổ ĐT (3b)
- Lưu (ĐT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Hùng Việt

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2001

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NĂM TRẬT TỰ ĐÔ THỊ - 2001

(Ban hành kèm theo quyết định số 37 /2001/QĐ-UB ngày 27/4/2001
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ VII và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố kỳ họp thứ IV, khóa VI về 12 chương trình, công trình trọng điểm và “Năm trật tự đô thị” nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước để giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị ;

- Thực hiện Chỉ thị 02/2001/CT-UB ngày 16/3/2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai tổ chức thực hiện 12 chương trình, công trình trọng điểm của thành phố trong giai đoạn 2001-2005 và kế hoạch thực hiện “Năm trật tự đô thị” trong năm 2001;

Ủy ban nhân dân thành phố tập hợp những nội dung chính để lập kế hoạch, bao gồm những mục tiêu, nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong năm 2001 “Năm trật tự đô thị” nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, chấn chỉnh một bước cơ bản những tồn tại, làm tiền đề cho việc tổ chức thực hiện lâu dài như sau :

I.- mục tiêu phấn đấu trong “năm trật tự đô thị” :

Trật tự đô thị là một lĩnh vực rất rộng lớn, bao gồm nhiều nội dung hoạt động, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, quan hệ đến quyền và nghĩa vụ công dân, đến sự tự giác của mỗi người và phải được thực hiện lâu dài. Do đó, năm 2001 chỉ chọn lọc một số nội dung chính có tính đột phá và khả thi để triển khai thực hiện trước, tạo ra sự chuyển biến tích cực, chấn chỉnh một bước cơ bản những tồn tại, làm tiền đề cho việc tổ chức thực hiện lâu dài. Các kế hoạch phải được nghiên cứu để xây dựng một cách khoa học, đồng bộ và chủ động cả về trật tự đô thị, cũng như đối với một số chương trình, công trình trọng điểm đã được Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VII đề ra. Những mục tiêu chính bao gồm :

1. Lập lại trật tự lòng lề đường: chấn chỉnh lại trật tự và xử lý tất cả các hành vi sử dụng, lấn chiếm trái phép với bất kỳ hình thức nào trên lòng đường ở tất cả các tuyến đường (kể cả mặt cầu) và lề đường dành cho người đi bộ trên 30 tuyến đường trọng điểm (phụ lục 1) sau đó mở rộng ra 100 tuyến đường và 11 khu vực trọng điểm (phụ lục 2).

2. Đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt trên địa bàn thành phố và triệt để chấp hành luật lệ giao thông, trong đó tập trung thực hiện trước trên 30 tuyến đường trọng điểm do thành phố xác định (phụ lục 1).

Xây dựng kế hoạch 5 năm chương trình chống ùn tắc giao thông và chống ngập nước nội thị mùa mưa. Thực hiện ngay một số biện pháp hữu hiệu để giải quyết bước đầu nạn kẹt xe trên các tuyến đường trọng điểm và xóa ngập ít nhất 15 trọng điểm ngập trong năm 2001, tạo tiền đề cho việc thực hiện trong các năm tiếp theo.

Giải quyết dứt điểm các tụ điểm xả bần, rác tồn đọng và các tụ điểm phơi phóng, buôn bán phế liệu chiếm dụng lề đường. Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng người cư ngụ, kinh doanh buôn bán trái phép trên các công viên, quảng trường, tiểu đảo; cải thiện tình hình thu gom và vận chuyển rác trên toàn thành phố (theo kế hoạch chương trình xử lý rác 2001-2005), thực hiện mục tiêu đường phố văn minh sạch đẹp đạt yêu cầu.

3. Chấn chỉnh trật tự trên lĩnh vực quảng cáo nơi công cộng, xử lý nghiêm các trường hợp sai quy định, không giấy phép, không an toàn nhất là ở khu vực trung tâm thành phố và các cửa ngõ chính của thành phố. Quảng cáo phải theo quy hoạch chung trên toàn địa bàn thành phố.

4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc lập lại trật tự trong lĩnh vực xây dựng, phòng chống xây dựng trái phép ; giải tỏa lấn chiếm và xây dựng trên đất công, trên và ven kênh rạch, trong khu quy hoạch. Các mục tiêu nêu trên mang tính chất dài hạn, liên tục và phải có sự tham gia thiết thực của các đoàn thể, tổ chức quần chúng và nhân dân. Do vậy, mục tiêu đề ra cho năm trật tự đô thị là phải tăng cường ý thức tự giác của người nhân dân và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội, phải có những giải pháp căn cơ, hiệu quả gắn liền với biện pháp hành chính thường xuyên của các địa phương, các ngành trong thành phố. Sau các đợt ra quân tạo các hiệu quả tức thì, các địa phương, ngành liên quan cần có biện pháp duy trì mang tính dài hạn để tránh tái phát sinh các vấn đề đã giải quyết.

II.- các giải pháp và nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị:

A- các giải pháp : (11 giải pháp)

1. Vận động các tầng lớp nhân dân thông suốt chủ trương của Thành Ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố trong Năm Trật tự đô thị theo quan điểm “giữ gìn trật tự, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi công dân”, từ đó vận động nhân dân, cán bộ công chức, công nhân, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và gia đình đồng tình hưởng ứng và chấp hành pháp luật, xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản của quần chúng đã có từ các năm trước, kết hợp với các biện pháp hành chính thích hợp, do các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện. Vận động các Đoàn viên thanh niên, lực lượng thanh niên xung phong, phụ nữ ... tham gia thực hiện có hiệu quả.

2. Chấn chỉnh, tăng cường, duy trì công tác kiểm tra thường xuyên nhằm làm thông thoáng tại 30 tuyến đường trọng điểm, các khu vực trọng điểm và các tuyến đường do quận, huyện sẽ chọn thêm (tối thiểu thêm 2 tuyến) để thực hiện trước.

Ngăn chặn tái lấn chiếm đối với các trường hợp đã giải toả trong năm 2001 và các năm trước, cũng như trong đợt thực hiện tái lập trật tự đô thị này.

3. Qui hoạch, sắp xếp có trật tự và khoa học các bến bãi đậu xe 3,4 bánh; các điểm giữ xe 2,4 bánh, nhất là tại khu vực trung tâm.

4. Có phương án ngăn chặn và biện pháp giải quyết nhanh (không quá 30 phút) khi tình trạng ùn tắc giao thông xảy ra. Phân đầu làm giảm tai nạn giao thông và có biện pháp ngăn ngừa, không để xảy ra đua xe trái phép.

5. Chấn chỉnh trật tự mua bán kinh doanh, dịch vụ ở các chợ và quản lý các chợ tạm, xử lý có kết quả việc mở rộng chợ tạm, trả về vị trí ban đầu và ngăn chặn không cho phát sinh thêm về diện tích lấn qui mô các chợ tạm hiện có. Không để phát sinh các chợ tự phát.

6. Chấn chỉnh trật tự trong lĩnh vực quảng cáo nơi công cộng, ngoài trời, trên đường phố; kiểm tra, xử lý kịp thời theo đúng quy định các trường hợp không phép hay không an toàn và buộc tháo gỡ ngay. Phải nghiên cứu để hình thành những khu vực cho phép quảng cáo, các loại hình quảng cáo tổng hợp, nhất là ở trung tâm thành phố.

7. Xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm xây dựng không phép, vi phạm quy hoạch, lộ giới làm mất cảnh quan kiến trúc và phá vỡ quy hoạch phát triển của thành phố. Cưỡng chế những trường hợp cố tình vi phạm, giải toả tháo dỡ dứt điểm các trường hợp xây dựng lấn chiếm đặc biệt là hệ thống kênh rạch và lộ giới.

8. Có kế hoạch đồng bộ và giải quyết có hiệu quả số người lang thang, ăn ngủ vỉa hè, ăn xin trên các tuyến trung tâm, tại các ngã ba, ngã tư, các khu vực chợ cố định và tại các nơi công cộng khác.

9. Kiểm tra và chấn chỉnh hoạt động thu gom rác thải, xà bần, hệ thống nhà vệ sinh công cộng trong thành phố; xử lý có kết quả việc vi phạm vệ sinh môi trường (nhất là phóng uế bừa bãi) và chấn chỉnh công tác quản lý các cơ sở làm dịch vụ thu gom vận chuyển rác ngoài quốc doanh ở các quận-huyện.

10. Có kế hoạch phối hợp với các ngành Thành phố để kiểm tra trật tự an toàn giao thông trên kênh rạch. Có biện pháp ngăn chặn hiệu quả tình trạng lấn chiếm hay tái lấn chiếm đất đai trên, ven kênh rạch làm nơi kinh doanh, nhà ở, bến bãi, nhà nổi, ..v.v. . .

11. Xây dựng chương trình, các dự án đầu tư cụ thể, có định lượng trong năm 2001 nhằm nhanh chóng xóa tối thiểu 15 điểm ngập nặng trong khu vực nội thành (có danh mục ở phụ lục 4) cần kết hợp việc giải quyết chống ngập với tình trạng kẹt xe, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

B. nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị :

1. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các Đoàn thể thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng :

1.1- Xây dựng các phong trào có nội dung hướng dẫn dư luận và sự tham gia thiết thực của các tổ chức xã hội vào các vấn đề cấp bách trong lĩnh vực an toàn

giao thông, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường. Có kế hoạch tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện Nghị định 36, 39/CP và 40/CP của Chính phủ, thực hiện các chương trình mục tiêu “Năm trật tự đô thị” của thành phố; khuyến khích sử dụng phương tiện vận chuyển công cộng; chống phóng uế bừa bãi.

1.2- Đài Truyền hình, Đài tiếng nói nhân dân thành phố có chương trình tuyên truyền với thời lượng 5-10 phút/ngày, hàng tuần có thông tin tổng hợp với nội dung phong phú, hấp dẫn tạo sự quan tâm của xã hội.

1.3- Hội Nhà Báo thành phố chủ trì, phối hợp với Tổng biên tập các Báo, tạp chí, xây dựng kế hoạch động viên giới báo chí, phóng viên thành phố luân phiên có bài đăng tải thông tin, vận động nhân dân thực hiện chương trình “Năm Trật tự đô thị”, chấp hành luật pháp, thực hiện nếp sống văn minh đô thị; tạo sức mạnh công luận phê phán các hành vi tiêu cực, thiếu trách nhiệm trong xã hội cũng như trong cộng đồng dân cư từng địa phương; biểu dương kịp thời người tốt việc tốt.

1.4- Đoàn Thanh niên, Hội Thanh niên, Lực lượng Thanh niên xung phong, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố xây dựng các chương trình hành động cụ thể, thiết thực của đoàn thể mình trên cơ sở mục tiêu và nội dung kế hoạch đã nêu trên.

2. Chính quyền địa phương các Quận-Huyện, Phường-Xã:

2.1- Mỗi Quận - Huyện, Phường - Xã xác định 01 khu vực, 2 tuyến đường cụ thể ngoài 30 tuyến đường trọng điểm mà thành phố đã chọn, để đảm bảo giữ vững trật tự đô thị và có biện pháp tổ chức thực hiện đề đăng ký, tập trung giải quyết trong năm 2001.

2.2- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện có trách nhiệm quan tâm giải quyết và chỉ đạo việc chuyển đổi công ăn việc làm cho các hộ mua bán trên lòng - lề đường nhằm từng bước làm giảm, tiến tới chấm dứt tình trạng lấn chiếm tại địa phương và di chuyển lấn chiếm sang địa phương khác.

2.3- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện chỉ đạo việc kiểm tra, rà soát và chấn chỉnh, giải quyết hiệu quả đối với các trường hợp đã cấp phép sử dụng lề đường trái qui định và vượt thẩm quyền tại một số Phường - Xã trực thuộc.

2.4- Kiểm tra xử lý các hộ kinh doanh cố định (trong nhà và các quày sạp mặt tiền chợ - siêu thị) lấn chiếm lòng đường, lề đường để trưng bày và bán hàng hoá, sản phẩm.

Thông báo đến từng hộ thường xuyên lấn chiếm lòng, lề đường, yêu cầu ký cam kết chấm dứt vi phạm, trả lại sự thông thoáng lòng, lề đường. Các trường hợp không chấp hành cần lập biên bản xử lý kiên quyết theo đúng pháp luật.

2.5- Tổ chức lực lượng đủ sức để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự an toàn giao thông đô thị. Chính quyền địa phương giao nhiệm vụ cụ thể cho các đoàn thể, Ban điều hành của từng khu phố, tổ dân phố và cảnh sát khu vực trong việc đảm bảo trật tự lòng lề đường tại những tuyến đường, khu vực phụ trách, đặc biệt là trách nhiệm của cảnh sát khu vực trong việc đề xuất với Ủy ban nhân dân và Công

an Phường kiểm tra xử lý ngay các phát sinh chiếm dụng lòng lề đường.

2.6- Duy trì tổ kiểm tra liên ngành về quản lý xây dựng và vệ sinh môi trường trên địa bàn quận - huyện, có báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động.

Đề xuất biện pháp chấn chỉnh cảnh quan đối với các mái che di động, vật liệu dễ cháy phát sinh trên địa bàn và biện pháp hiệu quả để cưỡng chế tháo gỡ các trường hợp xây dựng trái phép, sai quy hoạch.

2.7- Rà soát lại các bến bãi xe 03 bánh để xử lý các bến bãi trái phép và đề xuất quy hoạch lại cho phù hợp thực tế trên địa bàn. Chấn chỉnh công tác quản lý đối với các cơ sở sản xuất, sửa chữa các loại xe 3 bánh, xe thùng.

2.8- Xây dựng kế hoạch của đoàn kiểm tra liên ngành dịch vụ giữ xe 2, 4 bánh với các biện pháp chủ động, xử lý kiên quyết và có hiệu quả (đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng giấy phép v.v...) các trường hợp tổ chức kinh doanh dịch vụ giữ xe trái phép, các hộ vi phạm nhiều lần, lấy quá giá qui định, đưa phiếu giữ xe cho các hộ khác, quay vòng phiếu giữ xe nhiều lần

2.9- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện tham mưu đề xuất (trong tháng 6/2001) các địa điểm, mặt bằng để bố trí chợ đơn giản (quy mô vừa và nhỏ, thiết kế thông thoáng đảm bảo vệ sinh môi trường và PCCC) tại mỗi địa phương, tạo điều kiện cho những người buôn bán nhỏ có nơi buôn bán ổn định; đồng thời phối hợp Sở Thương mại để quản lý thật tốt các mặt bằng này.

2.10- Phối hợp với Công an thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội có biện pháp hữu hiệu, chấm dứt tình trạng người tụ tập, tệ nạn xã hội ở công viên, trong các công trình công cộng, nhà vệ sinh, nhằm đảm bảo trật tự và mỹ quan đô thị.

2.11- Phối hợp cùng Sở Giao thông công chánh để giám sát và chấn chỉnh xử lý đối với các hoạt động của các đơn vị thu gom rác thải trên địa bàn, đảm bảo không để đổ tràn ra đường, tồn rác đọng trên lòng lề đường, nhất là tại các nơi đặt thùng rác. Sơ kết hoạt động của mô hình nhà vệ sinh công cộng trên địa bàn, có quy hoạch bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

2.12- Xây dựng kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố để tiếp tục chấn chỉnh cảnh quan đô thị mặt tiền các đường phố khu vực trung tâm và có kế hoạch giữ cảnh quan trên các tuyến đường đã chỉnh trang.

3. Công an thành phố :

3.1- Có kế hoạch phân công, giao nhiệm vụ cho các Phòng, Ban, Đội trực thuộc, Công an Quận - Huyện để triển khai đến từng Phường, Xã khu vực về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đô thị cũng như trách nhiệm khi xảy ra tình trạng phát sinh lấn chiếm lòng lề đường trái phép trong khu vực phụ trách mà không có biện pháp ngăn chặn, giải quyết có hiệu quả.

3.2- Giải quyết có hiệu quả và kiên quyết tình trạng lấn chiếm lòng lề đường trái phép dưới mọi hình thức, tránh tình trạng đẩy đũa, xử lý không kiên

quyết làm ảnh hưởng đến tính nghiêm minh của pháp luật trên 103 tuyến đường đã xác định trong kế hoạch chi tiết của Công an thành phố (Phụ lục 3), giai đoạn 1.

3.3- Phối hợp Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện rà soát và kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố thu hồi giấy phép các trường hợp có phép sử dụng lề đường - đã cấp đúng qui định nhưng hiện không còn phù hợp.

3.4- Củng cố lực lượng Cảnh sát giao thông để có thể đảm bảo được trật tự giao thông, trước mắt là trong phạm vi các quận nội thành, có đủ khả năng giải quyết ách tắc giao thông trong vòng 30 phút trên 103 tuyến đường trong phụ lục 3, tiến tới mở rộng trong các năm sau.

3.5- Xây dựng kế hoạch phòng chống đua xe trái phép, xử lý dứt điểm các điểm đua rước hành khách trái phép và phương án chống ùn tắc giao thông hiệu quả trên địa bàn.

3.6- Công an thành phố, Sở Giao thông công chánh và Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường phối hợp nghiên cứu, khảo sát và lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân, qua Báo, Đài... đến tháng 5/2001 tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong tháng 6/2001 đối với việc :

+ Cấm xe tải trên 2,5 tấn lưu thông ban ngày (từ 6 giờ đến 20 giờ).

+ Mở rộng khu vực cấm lưu thông của các loại xe 3 bánh trên toàn địa bàn quận 1, quận 3. Điều chỉnh thời gian lưu thông của các loại xe 3 bánh đối với những khu vực còn lại trên các tuyến đường trọng điểm (cấm lưu thông vào các giờ cao điểm: từ 6 đến 8 giờ, từ 11-13 giờ và từ 16-20 giờ).

+ Nghiên cứu, khảo sát các kho, xí nghiệp, doanh nghiệp còn nằm rải rác trong nội thành để kiến nghị thành phố thực hiện di dời sớm nhằm giảm lượng xe tải lưu thông trên các tuyến đường nội thành.

3.7- Công an thành phố, chính quyền các Quận - Huyện phối hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố dự án (kèm qui chế cụ thể: quyền hạn, nhiệm vụ, số lượng, trang bị cần thiết, kinh phí bồi dưỡng, ...) thí điểm thành lập Đội trật tự đô thị tại các Phường - Xã có liên quan đến 103 tuyến đường, các cầu, các chợ trọng điểm của thành phố. Vận động lực lượng thanh niên địa phương (Thành Đoàn - Đoàn Phường, Thanh niên Xung phong ...) tình nguyện tham gia Đội trật tự đô thị này.

3.8- Công an thành phố phối hợp Sở Tài chính - Vật giá, Kho bạc Nhà nước thành phố để ngay trong tháng 4/2001 bố trí đủ cán bộ thu tiền phạt và thực hiện Ủy nhiệm thu tại các đội, trạm Cảnh sát giao thông đường bộ - trật tự, tạo điều kiện thuận lợi cho người vi phạm đóng tiền phạt. Sở Tài chính - Vật giá thành phố và Kho bạc nghiên cứu phương án áp dụng thực hiện tem phạt trình Ủy ban nhân dân thành phố để kiến nghị Thủ tướng Chính phủ.

3.9- Công an thành phố phối hợp Kiến trúc sư trưởng thành phố và Ủy ban nhân dân Quận - Huyện xác định vị trí xây dựng các kho giữ xe vi phạm luật giao thông, bố trí tại các cửa ngõ thành phố, trình thành phố để giải quyết hoàn tất các thủ tục trước tháng 5/2001, để xây dựng và đưa vào sử dụng trước tháng 9/2001.

4. Sở Giao thông công chánh :

4.1- Khảo sát và đề xuất phương án thực hiện dần việc duy tu, nâng cấp các cầu trên tuyến vành đai thành phố đạt mức tối thiểu H30, để đảm bảo các phương tiện vận tải lưu thông 24/24 ở vành đai thành phố, tạo điều kiện cho việc thực hiện cấm xe tải trên 2,5 T lưu thông ban ngày trong nội thành.

4.2- Xây dựng phương án giáo dục, tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng phương thức vận chuyển công cộng song song với việc đầu tư bổ sung và nâng cấp phương tiện. Lập phương án đầu tư các bãi đậu xe tải, xe 4 bánh ... kể cả nhà xe nhiều tầng.

4.3- Phối hợp với Công an thành phố thực hiện kiểm tra, gắn đèn tín hiệu giao thông, biển báo giao thông, vạch sơn kẻ đường tại 103 tuyến đường (phụ lục 3) tạo điều kiện cho người điều khiển phương tiện giao thông được thuận lợi; đồng thời để phục vụ cho cảnh sát giao thông làm tốt nhiệm vụ.

4.4- Cùng với chính quyền các quận huyện tổ chức tốt việc thu gom và vận chuyển rác trên toàn thành phố. Qui hoạch trước các địa điểm tập kết rác cố định. Cải tạo dần các phương tiện xúc và vận chuyển rác cho văn minh, lịch sự.

4.5- Xây dựng hoàn chỉnh chương trình hành động chống kẹt xe nội thị (kể cả từng năm); xác định các công việc cần phải thực hiện trong năm 2001.

4.6- Đảm bảo việc thực hiện tốt về trật tự đô thị trên 30 tuyến đường mẫu theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.7- Thực hiện xây dựng chương trình cụ thể cho việc chống ngập trong mùa mưa, phân đầu giảm thời gian ngập trong nội thị và xóa 15 điểm ngập nặng trong năm 2001 (phụ lục 4).

5. Sở Văn hóa Thông tin :

5.1- Xây dựng chương trình tuyên truyền giáo dục thường xuyên, khoa học, có hiệu quả nhằm vận động ý thức chấp hành triệt để Luật pháp, qui định về trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị, xây dựng ý thức tự giác ở mỗi người dân thành phố để đảm bảo mỹ quan và văn minh đô thị. Chủ yếu sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng để thực hiện.

5.2- Phối hợp Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện, các Sở ngành, xây dựng các bài phát thanh và tổ chức tuyên truyền lưu động tại các khu vực chợ, trong các trường học và khu vực dân cư nội dung các Nghị định 36/CP, 39/CP và 40/CP về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ – đường thủy và trật tự đô thị. (Lưu ý hạn chế sử dụng các loại panô, áp phích, tờ bướm, băng rôn,... không hiệu quả).

5.3- Chủ động kiểm tra và xử lý có hiệu quả những trường hợp quảng cáo không phép, quảng cáo không an toàn, quảng cáo trái nội dung giấy phép. Kiên quyết xử lý tháo gỡ các trường hợp giăng treo các băng rôn quảng cáo trái phép tại các ngã ba, ngã tư, trên các cây xanh, cột điện v.v. . (ngoài các điểm quy hoạch của các địa phương), quảng cáo đã hết hạn, không được cấp lại và quảng cáo không đảm bảo an toàn, không lành mạnh.

5.4- Kết hợp với Kiến trúc sư trưởng thành phố để quy hoạch các khu quảng cáo, trước mắt ở khu vực trung tâm thành phố, hình thành những khu vực cho phép quảng cáo, với các loại hình quảng cáo tổng hợp.

6. Sở Giáo dục - Đào tạo :

6.1- Chỉ đạo, tổ chức học luật lệ giao thông, tuyên truyền pháp luật trong nhà trường. Hướng dẫn và xây dựng chương trình giữ gìn trật tự an toàn giao thông trước cổng và xung quanh trường học, đồng thời đề xuất biện pháp để chủ động giải quyết trật tự trước cổng trường, hạn chế thấp nhất tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường vào giờ tan học.

6.2- Duy trì phong trào “Cổng trường em sạch đẹp an toàn”; kịp thời có báo cáo về Ban chỉ đạo quận trong các đợt giao ban định kỳ hàng quý.

6.3- Chỉ đạo cho các trường nhất thiết phải có đội bảo vệ giữ gìn trật tự tại cổng trường, không cho bán hàng rong ngoài khu vực trường.

6.4- Các trường chủ động vận động học sinh có nhà ở gần đi bộ đến trường hoặc sử dụng phương tiện giao thông công cộng ; điều tra địa chỉ để chỉ cấp thẻ giữ xe cho các học sinh phổ thông trung học có nhà xa trường quá 1km. Giáo dục và có biện pháp nghiêm cấm học sinh đi xe gắn máy phân khối lớn đến trường, cũng như nghiêm cấm học sinh dưới 15 tuổi sử dụng xe máy đến trường.

6.5- Phối hợp Sở Giao thông công chánh nghiên cứu, khảo sát và lấy ý kiến rộng rãi (trong tháng 4 và 5/2001) về việc vận động học sinh sử dụng xe buýt 12 chỗ (dự kiến Thành phố trợ giá 50% giá vé), báo cáo kết quả trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tháng 6/2001.

7. Sở Thương Mại :

7.1- Rà soát lại cơ sở hạ tầng, nơi buôn bán bên trong các chợ để đề xuất phương án duy tu, nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho người kinh doanh.

7.2- Phối hợp với Chính quyền địa phương rà soát lại hoạt động của các chợ tạm trên lề đường, giải quyết dứt điểm các hộ buôn bán phát sinh mới (đối chiếu với số đã có từ khi quy hoạch chợ tạm để có hướng đề xuất xử lý phù hợp). Xây dựng “Quy chế quản lý chợ tạm” để Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong tháng 6/2001.

7.3- Nghiên cứu, hướng dẫn các địa phương tổ chức thí điểm các điểm kinh doanh ban đêm phù hợp với nhu cầu thực tế và điều kiện an ninh trật tự xã hội, đi dần tới việc xoá bỏ các điểm buôn bán trên lòng lề đường vào ban ngày.

7.4- Trong năm 2001, tích cực phối hợp các Quận - Huyện và các Sở ngành hoàn thành thủ tục để triển khai ngay việc xây dựng ít nhất một chợ đầu mối.

7.5- Phối hợp với Ngành Thuế để xây dựng chính sách thuế hợp lý giữa những người kinh doanh buôn bán trong chợ và bên ngoài chợ; khuyến khích miễn, giảm đối với các hộ di chuyển ngoài lề đường vào bên trong chợ và các hộ chấp

nhận buôn bán trên lầu chợ, trình Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt trong tháng 6/2001.

8. Sở Xây dựng, Kiến trúc sư trưởng, Sở Địa chính- Nhà đất :

8.1- Phổ biến rộng rãi các quy định Nhà nước trong các lĩnh vực: cấp phép xây dựng, cấp đất, giao đất lẻ và những biện pháp chế tài khi vi phạm, đến từng địa phương.

8.2- Kiểm tra việc niêm yết công khai về bản đồ quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt ở từng Quận, Huyện, Phường, Xã.

8.3- Có biện pháp cụ thể, phối hợp với từng địa phương để ngăn chặn kịp thời ngay từ đầu và duy trì hiệu quả đối với việc xây dựng không phép, sai phép. Có biện pháp cưỡng chế kiên quyết đối với những trường hợp vi phạm cố tình, kéo dài.

8.4- Nghiên cứu đề xuất để hình thành các cơ quan chuyên trách quản lý trật tự trong xây dựng (thanh tra chuyên ngành, cảnh sát trật tự đô thị).

9. Sở Lao động Thương binh và Xã hội :

9.1- Phối hợp với chính quyền các quận huyện xây dựng chương trình cụ thể để giải quyết có hiệu quả số người lang thang, ăn ngủ vỉa hè, ăn xin trên các tuyến trung tâm, tại các ngã ba, ngã tư, các khu vực chợ cố định và tại các nơi công cộng khác.

9.2- Tổ chức khảo sát lấy ý kiến rộng rãi trong 2 tháng (4 và 5/2001) để báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, quyết định đối với các phương án điều chỉnh giờ làm việc của các cơ quan, đơn vị và trường học, cơ sở sản xuất trong và ngoài quốc doanh.

10. Sở Tài chính - Vật giá thành phố :

10.1- Phối hợp Công an thành phố giải quyết việc trang bị tăng cường phương tiện, trang thiết bị cho CSGT - TT và Công an các Quận - Huyện trong năm 2001 bằng nguồn vốn đầu tư của thành phố để đảm bảo cho việc giữ gìn trật tự giao thông, trật tự đô thị và đảm bảo duy trì các thành quả đạt được trong năm 2001: Tổng cộng số xe tuần tra giao thông đề nghị trang bị trong năm 2001 cho Công an Quận Huyện và các đơn vị CSGT-TT là: 150 xe mô tô đặc chủng, 13 xe Jeep, 2 xe cầu, 19 xe tải 2,5 tấn và 362 máy bộ đàm với 724 pin (2 pin/máy)

10.2- Phối hợp Ban An toàn giao thông trích từ kinh phí An toàn giao thông để cấp bổ sung xăng, dầu và giải quyết bồi dưỡng độc hại cho các cán bộ chiến sĩ Cảnh sát giao thông của các đơn vị Công an thành phố, Công an Quận - Huyện tham gia thực hiện công tác giữ trật tự giao thông và trật tự đô thị.

10.3- Phối hợp Sở Giao thông công chính để giải quyết việc tăng cường 28 cameras tại những khu vực trọng điểm ùn tắc giao thông (ngoài dự án quản lý giao thông đô thị đã có).

10.4- Đề xuất những khoản chi cần thiết, hợp lý để bảo đảm thực hiện tốt các mục tiêu đề ra cho Năm trật tự đô thị và những năm tiếp sau.

III.- biện pháp tổ chức thực hiện :

1. Các Sở - Ngành, Quận - Huyện thành lập Ban chỉ đạo để theo dõi và đánh giá kết quả hoạt động, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp, chính sách hỗ trợ cần thiết. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ tổ chức khảo sát đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất để kịp thời ghi nhận các kết quả đạt được, cũng như các tồn tại cần phải chấn chỉnh khắc phục ngay. Báo cáo thường kỳ cho bộ phận thường trực cấp thành phố để nắm tình hình và đề xuất các biện pháp giải quyết.

2. Thời gian thực hiện :

+ Quý I năm 2001: Xây dựng và thông qua kế hoạch cụ thể.

+ 10/5/2001 tổ chức sơ kết thí điểm ra quân đợt đầu của các đơn vị như : Công an thành phố , Ủy ban nhân dân quận 1, Thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...

+ Quý II/2001 : Sơ kết đánh giá đợt 1 vào cuối tháng 6/2001 với yêu cầu đạt 50% khối lượng công việc và mục tiêu đề ra cho năm 2001.

+ Quý III/2001 củng cố kết quả đạt được, đẩy mạnh việc tổ chức và mở rộng phạm vi thực hiện, phấn đấu hoàn thành 100% mục tiêu và nội dung đã đề ra. Tổ chức đánh giá, nghiệm thu từng chương trình - mục tiêu của các ngành.

+ Dự kiến tổ chức hội nghị tổng kết vào giữa tháng 12/2001. Trên cơ sở giữ vững các kết quả đạt được nhằm xây dựng khu vực trung tâm thành phố văn minh - sạch đẹp để làm cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện lâu dài chương trình chỉnh trang đô thị toàn thành phố và tạo ý thức cao trong mỗi cư dân thành phố về trách nhiệm cộng đồng, giữ vững và nâng cao ý thức quản lý đô thị.

3. Điều hành thực hiện : Hàng tuần, Ủy ban nhân dân thành phố giao ban với các sở-ngành, quận-huyện, cơ quan đơn vị liên quan; hàng quý sơ kết; 6 tháng tổng hợp báo cáo Thành Ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở Ban ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận-Huyện, Phường-Xã căn cứ theo nhiệm vụ, tình hình của đơn vị và nội dung Kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện ngay, có báo cáo kết quả định kỳ và chịu trách nhiệm về hiệu quả công việc trước Ủy ban nhân dân thành phố./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.